Thực hành dân chủ cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

ThS NGUYỄN THỊ NGỌ
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: nguyenthingo90ajc@gmail.com

Nhận ngày 9 tháng 3 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 4 năm 2022.

Tóm tắt: *Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định dân chủ là mục tiêu, động lực của sự phát triển đất nước. Trong đó, thực hành dân chủ cơ sở là điều kiện cơ bản để người dân được phát huy quyền làm chủ của mình trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII Đảng ta nhấn mạnh phương châm: "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Điều đó chứng tỏ Đảng ta luôn có những đổi mới trong tư duy và hành động nhằm đáp ứng và phù hợp với tình hình cụ thể của đất nước.*
Từ khóa: *dân chủ cơ sở; Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; tinh thần.*

Abstract: *Our Party has always defined democracy as the objective and motivation for the country's growth during the process of leading the revolution. Democracy at grassroots units, in particular, is a necessary condition for people to advance their mastery in all aspects of social life. The 13th Party Congress's Resolution emphasized the motto: "People know, people discuss, people execute, people supervise, people benefit". It shows that our Party is always innovative in thoughts and actions in order to be more responsive to the country's specific situation.*
Keywords: *democracy at grassroots units; the 13th Party Congress's Resolution; spirit.*

1. Một số quan điểm cơ bản về dân chủ và thực hành dân chủ cơ sở

Cùng với sự phát triển của xã hội, cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, khái niệm dân chủ ngày càng được hiểu bao hàm nhiều nội dung, hình thức và mục đích khác nhau. Dân chủ mang đậm tính khách quan, vừa có giá trị chung của nhân loại, vừa có tính lịch sử, tính dân tộc và tính thời đại.

C.Mác đã chỉ ra bản chất của dân chủ với tính chất là một chế độ nhà nước, trong đó nhân dân giữ vai trò trung tâm; sự tham gia của nhân dân là yếu tố cốt lõi quyết định vai trò làm chủ của nhân dân trong chế độ nhà nước dân chủ; dân chủ được dựa trên cơ sở quy luật vận động, phát triển của xã hội. Nhân dân là cơ sở quyết định, là lý do tồn tại của Nhà nước. Xuất phát từ lập trường quan điểm duy vật lịch sử, theo C.Mác, dân chủ luôn gắn liền với sự vận động, phát triển của lịch sử loài người, nó là sản phẩm phản ánh tính chất các mối quan hệ của xã hội loài người mà quan trọng nhất là mối quan hệ kinh tế.

C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng một nền dân chủ thực sự chân chính và có thể thực hiện được chỉ có ở xã hội cộng sản chủ nghĩa, đó là nền dân chủ của đại đa số nhân dân lao động. Trong tác phẩm *Hệ tư tưởng Đức* C.Mác và Ph.Ăngghen viết: "Trong khuôn khổ của xã hội cộng sản chủ nghĩa, cái xã hội duy nhất mà trong đó sự phát triển độc đáo và tự do của các cá nhân không còn là lời nó suông - sự phát triển ấy chính là do mối liên hệ giữa những cá nhân quyết định, mối liên hệ được biểu hiện một phần trong những tiền đề kinh tế, một phần trong sự cố kết tất yếu của sự phát triển tự do của mọi người, và cuối cùng trong tính chất phổ biến của hoạt động của các cá nhân, trên cơ sở lực lượng sản xuất hiện có"[1]. Có thể thấy, tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen về dân chủ được thể hiện qua những luận điểm trong các tác

phẩm của mình đó là quyền tự do, dân chủ của nhân dân thông qua nhà nước dưới chế độ xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Theo V.I.Lênin, chế độ dân chủ được coi là một hình thức nhà nước mang bản chất giai cấp, vì thế không thể tách rời vấn đề nhà nước với vấn đề giai cấp. Dân chủ với tư cách là chế độ nhà nước gắn trực tiếp với giai cấp cầm quyền nhất định dựa trên một quan hệ sản xuất thống trị thì dân chủ bao giờ cũng mang tính giai cấp, không bao giờ có thứ dân chủ thuần tuý cho mọi giai cấp. V.I.Lênin cũng quan niệm: "Dân chủ vô sản là sự thống trị của đa số với thiểu số, vì lợi ích của đa số"[2], là kết quả của quá trình đấu tranh trong trường kỳ lịch sử của nhân loại vì sự tiến bộ, văn minh. Chính nội hàm đa nghĩa, đa chiều này đã làm dân chủ luôn trở thành vấn đề thời sự thu hút mối quan tâm lớn cả về phương diện lý luận và thực tiễn.

Kế thừa tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin về dân chủ, tư tưởng dân chủ của Hồ Chí Minh được thể hiện rất cụ thể. Dân chủ "chủ thể" là nhân dân, là quần chúng, là đồng bào, đồng chí. Trong quá trình xây dựng đất nước, Hồ Chí Minh khẳng định nhà nước ta là nhà nước "của dân, do dân, vì dân". Ngay từ đầu, Người đã xác định nhiệm vụ phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, cán bộ nhà nước phải là công bộc của dân, gần dân, tin dân, và " Nhà nước ta là nhà nước của đại đa số nhân dân…"[3], "Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là dân chủ"[4]. Hồ Chí Minh thể hiện bản lĩnh chính trị và sự tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân trong việc xây dựng một nhà nước dân chủ, nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Như vậy, dân chủ là quyền làm chủ của nhân dân, nhân dân giữ vai trò là vị trí trung tâm, cốt lõi quyết định quyền làm chủ của nhân dân trong một chế độ xã hội thông qua nhà nước. Nhân dân có quyền và nghĩa vụ tham gia, giám sát vào các công việc chung của Nhà nước, có quyền làm chủ vận mệnh đất nước mình. Dân chủ mang bản chất giai cấp, tồn tại và phát triển theo quy luật vận động, phát triển của xã hội.

Trong tiến trình lịch sử cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kế thừa và phát huy những giá trị quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ sao cho phù hợp với tình hình và điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa (XHCN) mà chúng ta xây dựng là nền dân chủ tiến bộ, nhân văn, của toàn thể nhân dân lao động, thể hiện quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trước năm 1986, trong các Văn kiện Đảng hầu như chưa sử dụng cụm từ "dân chủ xã hội chủ nghĩa". Đại hội VI của Đảng (năm 1986), thuật ngữ *dân chủ xã hội chủ nghĩa* lần đầu tiên được sử dụng khi nói về: "Mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa. Nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật của nhân dân, củng cố kỷ cương xã hội… "[5]. Đặc biệt trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), nhận thức về dân chủ ở Việt Nam đã có bước tiến dài khi Đảng ta khẳng định: "*Dân chủ xã hội chủ nghĩa* là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm…"[6]. Đến năm 2016, tại Đại hội XII của Đảng, thành tố *dân chủ xã hội chủ* nghĩa lần đầu tiên đã được đưa vào tên của chủ đề Đại hội, đồng thời trong Văn kiện đã giành một mục riêng bàn về vấn đề dân chủ với tên gọi: "*Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân*"[7], trong đó nhấn mạnh việc hoàn thiện, phát huy dân chủ phải gắn với phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Điều này thể hiện sự nhận thức sâu sắc, đầy đủ của Đảng không chỉ về bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mà còn về vai trò to lớn của dân chủ, vì không phát huy dân chủ, không phát huy quyền làm chủ của nhân dân sẽ không có chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở bám sát thực tiễn, xu hướng phát triển của đất nước và thế giới, Báo cáo Chính trị tại Đại hội XIII (2021) đã đề ra định hướng phát triển đất nước thời kỳ 2021- 2030, Đảng ta đã tiếp tục nhấn mạnh: "Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội"[8].

Trong quá trình thực hiện dân chủ, cơ sở đóng vai trò vô cùng quan trọng. Nói tới cơ sở là nói tới vai trò chủ thể của người dân và hình thức tổ chức các

hoạt động của cộng đồng, các mối quan hệ xã hội. Cơ sở là nơi trực tiếp nhất của thực tiễn, thể hiện ý thức và năng lực làm chủ của nhân dân bằng cả phương thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp, cũng là nơi đầu tiên đối mặt với những yêu cầu bức xúc của nhân dân, hoặc những xung đột trong cuộc sống hằng ngày. Cơ sở tuy là cấp thấp nhất nhưng lại là cấp đầu tiên và trực tiếp nhất với vai trò nền tảng xây dựng chế độ dân chủ của toàn hệ thống chính trị, là tầng sâu nhất và là địa chỉ quan trọng nhất để thực hiện những chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước ta; là nơi mà các tổ chức chính trị - xã hội cần phải tuyên truyền, vận động đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước làm cho dân hiểu, dân tin và thực hiện các hoạt động cộng đồng xã hội. Vì vậy, *dân chủ cơ sở là phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên địa bàn cơ sở ở xã, phường, thị trấn. Người dân thực hiện quyền làm chủ của mình trên mọi mặt của đời sống xã hội. Dân chủ cơ sở được thực hiện theo phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng gắn với trật tự kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.*

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng vấn đề *thực hành dân chủ* với mục đích làm cho nhân dân ai cũng được hưởng tự do. Thực hành dân chủ là phát huy dân chủ ngày càng đúng đắn, đầy đủ và thực chất hơn. Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải: "… làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền làm chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm"[9]. Hồ Chí Minh cũng quan niệm rằng, dân chủ là chìa khoá vạn năng trong việc giải quyết các vấn đề, bức xúc trong xã hội, dân chủ được thực hiện một cách thực chất mới tạo ra động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội, Người nhấn mạnh: "… thực hành dân chủ là cái chìa khoá vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn"[10].

Để thực hành dân chủ được thực hiện có hiệu quả thì vấn đề thực hành dân chủ ở cơ sở, xã, phường, thị trấn là nhân tố quan trọng; thực hành dân chủ cơ sở được thực hiện trên cơ sở bám sát nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, quy chế cụ thể trong quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong quá trình lãnh đạo đổi mới đất nước, Đảng ta đã có những tư duy và định hướng mới và cũng là cơ sở cho việc "xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở". Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở là quan điểm tiến bộ và nhận thức mới của Đảng ta về dân chủ, thực hành dân chủ không phải là vấn đề chung chung mà phải được cụ thể hoá, quy định hoá, hiện thực hoá ở mỗi cấp cho từng chủ thể thực hành dân chủ theo phương châm *"dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"*. Bộ Chính trị đã ra Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 *"Về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở"*. Quy chế dân chủ ở cơ sở đã quy định những vấn đề liên quan đến đời sống, các hoạt động của nhân dân và các mối quan hệ của các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã hội.

Thực hành dân chủ cơ sở là quá trình thực hiện quyền làm chủ của nhân dân thông qua những nội dung, hình thức, phương thức thực hiện dân chủ cụ thể tại cơ sở ở xã, phường, thị trấn gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm của nhân dân gắn liền với thực hiện kỷ luật, kỷ cương, trật tự xã hội. Thực hành dân chủ cơ sở là nâng cao phát huy hiệu quả sức mạnh của nhân dân, huy động, kích thích những sáng kiến, sáng tạo của nhân dân đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, cũng thể hiện sự phát triển trong tư duy lý luận và nhận thức thực tiễn của Đảng ta về vai trò của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Đánh giá thực trạng thực hành dân chủ cơ sở trong những năm qua

**** Những thành tựu cơ bản***

Sau hơn 35 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta đang trong thời kỳ phát triển ngày càng vững mạnh theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa cũng có những bước chuyển căn bản, hoạt động theo phương châm: " Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ". Trong đó, thực hành dân chủ cơ sở cũng đạt được một số những thành tựu như sau:

Trên lĩnh vực kinh tế, Đảng, Nhà nước ta đề ra những chủ trương, đường lối phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chú trọng, đẩy mạnh kinh tế nhiều thành phần, kinh tế tư nhân. Theo đó, người dân có quyền được tham gia vào các thành phần kinh tế, được tự do kinh doanh phát triển, có quyền làm chủ trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế cá thể, hộ gia đình. Người dân có quyền được

tham gia đóng góp ý kiến vào xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước từ trung ương đến cơ sở; tham gia quản lý, giám sát các hoạt động phát triển kinh tế của Nhà nước, doanh nghiệp. Người dân được hưởng thành quả lao động của mình một cách công bằng, mọi chế độ, chính sách của người lao động đều được công khai, minh bạch. Đảng, Nhà nước ta cũng có những chính sách hỗ trợ những gia đình có hoàn cảnh khó khăn để phát triển kinh tế, thoát nghèo. Qua đó, tạo được niềm tin, sự đồng thuận của nhân dân vào Đảng, Nhà nước; phát huy được tính chủ động tích cực, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong phát triển kinh tế; đồng thời, người dân cũng tích cực tham gia giám sát, tố cáo những hành vi tham nhũng, lợi dụng chức vụ để chiếm đoạt tài sản, làm giảm thiểu tối đa những vụ tham nhũng, tham ô, lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

Trên lĩnh vực chính trị, quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được thực hiện và thực thi có hiệu quả. Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh: "Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị"[11]. Nhân dân có quyền được tham gia ứng cử, bầu cử những đại biểu có đủ năng lực, trình độ vào hội đồng nhân dân các cấp. Quy chế dân chủ cơ sở được thực hiện có hiệu quả, và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đạt được nhiều kết quả quan trọng. Người dân đã hiểu được quyền, nghĩa vụ hợp pháp của mình trong tham gia xây dựng, giám sát các hoạt động của Nhà nước nói chung và các cấp, chính quyền nói riêng. Thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân; hoạt động khiếu nại và giải quyết khiếu nại tố cáo của người dân được xử lý kịp thời, thoả đáng; đồng thời phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội. Hoạt động Quốc hội ngày càng hoạt động có hiệu quả, phát huy tính dân chủ cao; tăng cường các hoạt động chất vấn và trả lời những câu hỏi của người dân tại các phiên họp của Quốc hội thông qua chương trình: "dân hỏi bộ trưởng trả lời"; tăng cường lắng nghe ý kiến đóng góp của người dân vào các dự án luật, các chính sách của Đảng, Nhà nước.

Hoạt động dân chủ trong Đảng ở các tổ chức Đảng, chi bộ cơ sở cũng đạt được những kết quả quan trọng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Khuyến khích các đảng viên tham gia đóng góp ý kiến, tôn trọng suy nghĩ độc lập, sáng tạo của cá nhân đảng viên nhằm huy động phát huy trí tạo toàn đảng viên ở chi bộ cơ sở, và trong toàn Đảng. Trong Đại hội Đảng các cấp, các đảng viên đều có quyền thảo luận, bàn bạc những công việc của tổ chức Đảng, có quyền bỏ phiếu bầu cử trên cơ sở tôn trọng quyết định cá nhân, không áp đặt, định hướng. Tăng cường phát huy dân chủ, tự phê bình và phê bình trong Đảng.

Trên lĩnh vực văn hoá - tư tưởng, người dân ngày càng được quyền dân chủ của mình: quyền tự do báo chí, thông tin, tự do ngôn luận, được thẳng thắn bày tỏ những quan điểm về các vấn đề tư tưởng, văn hoá; quyền được đóng góp ý kiến để xây dựng đời sống văn hoá khu dân cư. Nhân dân có quyền được tham gia, giám sát việc thực thi các chính sách xã hội, xoá đói, giảm nghèo, hỗ trợ thiên tai… Nhờ có phát huy quyền làm chủ của nhân dân dẫn đến đời sống văn hoá tinh thần của người dân được cải thiện, người dân tích cực tham gia hoạt động xã hội, tạo điều kiện cho nhân dân được hưởng những thành quả của văn hoá truyền thống dân tộc, có ý thức giữ gìn văn hoá làng xã, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

Qua hơn 30 năm đổi mới, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã đạt được những thành tựu quan trọng trong việc xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hành và phát huy dân chủ cơ sở. Quyền làm chủ của người dân ngày càng được nâng cao trong việc quyết định những vấn đề lớn, hệ trọng của đất nước. Dân chủ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội đều phải đề cao vai trò chủ thể của người dân; mà quan trọng nhất đó là quyền *"dân biết"*. Theo đó, người dân cần được biết mọi chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá, chính trị. *"Dân biết"* là điều kiện cơ bản để người dân có thể thực hiện được các quyền *"dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*. Vì người dân phải biết, phải hiểu rõ được chủ trương, đường lối, định hướng phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá, chính trị mới tham gia bàn bạc, góp ý kiến xây dựng; để tiến tới cùng làm, cùng kiểm tra, giám sát và thụ hưởng thành quả. Như vậy, quyền "dân biết" là quyền quan

trọng và cơ bản nhất để thực hiện các quyền khác của người dân trong thực hiện quy chế dân chủ. Qua đó, người dân càng ý thức và hiểu rõ hơn quyền và trách nhiệm làm chủ của mình; tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người; gắn quyền công dân với nghĩa vụ và trách nhiệm đối với xã hội.

**** Về hạn chế, yếu kém***

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, thực hành dân chủ cơ sở cũng còn tồn tại một số những yếu kém như sau:

Những hạn chế, yếu kém trong thực hiện dân chủ cơ sở được biểu hiện rõ nhất được thể hiện đó là việc phát huy vai trò chủ thể của người dân trong thực hiện dân chủ. Việc công khai các nội dung, kế hoạch, định hướng ở các địa phương, cơ sở chưa đầy đủ, chưa tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận thông tin, hay nói cách khác việc thực hiện quyền *"dân biết"* chưa đạt hiệu quả. Từ đó, vai trò, trách nhiệm của người dân tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát, các vấn đề ở địa phương, cơ sở còn hạn chế. Điển hình như một số địa phương trong việc thực hiện chính sách đất đai, đền bù, tái định cư, thu hồi đất vẫn còn để xảy ra tình trạng vi phạm dân chủ, gây bức xúc, khiếu kiện đông người, chưa giải quyết thoả đáng cho người dân.

Hệ thống chính trị cơ sở còn chưa thống nhất, một số đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước ta còn chưa thực sự đến với người dân, người dân chưa hiểu rõ, hiểu hết quyền và trách nhiệm của mình trong việc thực thi quy chế dân chủ cơ sở. Thủ tục hành chính còn phiền hà, gây khó khăn cho người dân, việc giải quyết những kiến nghị của người dân còn chưa được nhanh chóng, chưa thực sự thoả đáng.

Nhận thức của cấp uỷ, tổ chức cơ sở Đảng, cán bộ, đảng viên về dân chủ và thực hành dân chủ cơ sở chưa đầy đủ. Quyền làm chủ của nhân dân một số địa phương còn bị vi phạm, việc thực hiện dân chủ còn mang tính hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật. Dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp còn nhiều biểu hiện thiếu thực chất, chưa phát huy tốt vai trò của mình. Nguyên tắc tập trung dân chủ, phê bình, tự phê bình trong Đảng còn chưa đạt kết quả cao.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội chưa phát huy tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, dẫn đến việc giải quyết những khó khăn, thắc mắc của người dân chưa đạt hiệu quả, làm ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện dân chủ cơ sở. Chưa phân định rõ trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ sở dẫn đến việc đùn đẩy trách nhiệm, tranh công - đổ lỗi.

4. Một số phương hướng, giải pháp tăng cường thực hành dân chủ cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

**** Về phương hướng***

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng ta đã khẳng định: "Tiếp tục cụ thể hoá, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Thực hiện đúng đắn, có hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*[12]. Tại Đại hội XIII, Đảng ta đã bổ sung hai cụm từ "dân giám sát, dân thụ hưởng" vào phương châm thực hiện phát huy dân chủ, đặc biệt là thực hành dân chủ ở cơ sở. Điều này chứng tỏ, Đảng ta có những bước chuyển trong nhận thức tư duy lý luận khi xác định nhân dân là chủ thể của quá trình thực hành dân chủ; không ngừng mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, thu hút nhân dân tham gia giám sát, quản lý xã hội và được đảm bảo lợi ích chính đáng về mặt pháp lý cũng như trên thực tế.

**** Những giải pháp nâng cao chất lượng thực hành dân chủ cơ sở***

Để nâng cao chất lượng thực hành dân chủ cơ sở cần tập trung vào những giải pháp như sau :

Thứ nhất, tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền cơ sở, đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao chất lượng thực hành dân chủ cơ sở. Đại hội XIII chỉ rõ: " Cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội"[13]. Phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức, tuyên truyền và vận động nhân dân tham gia thực thực hành dân chủ cơ sở. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đảm bảo quyền lợi của nhân dân,

hướng tới lợi ích cho nhân dân. Cần hoạt động đảm bảo công khai các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, đảm bảo tính "mở", công khai các thông tin cho người dân có "quyền được biết" để người dân có quyền được tham gia góp ý, bàn bạc, thảo luận những vấn đề liên quan để nhân dân có quyền tham gia, tập hợp sức mạnh của nhân dân tham gia xây dựng cơ sở.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức có vai trò quan trọng đối với việc thực thi có hiệu quả đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; đồng thời, có ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát huy quyền làm chủ của nhân. Đòi hỏi, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức phải luôn phát huy được phẩm chất đạo đức, năng lực và trình độ chuyên môn trong việc thực hiện các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức phải nêu cao tinh thần tự giác, trách nhiệm, nêu gương trong việc vận động quần chúng nhân dân, tin dân, gần dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, động viên, khích lệ nhân dân tham gia vào quá trình thực hành dân chủ cơ sở .

Thứ hai, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Phát huy tốt vai trò, vị trí của mình đối với việc thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội đối với những vấn đề liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân. Các tổ chức chính trị - xã hội có chức năng đại diện cho quyền lợi của nhân dân, thể hiện lợi ích của nhân dân, được nhân dân bầu ra và là kênh để người dân thể hiện quyền làm chủ của mình một cách có hiệu quả.

Thứ ba, nâng cao trình độ dân trí, phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong thực hành dân chủ cơ sở. Trình độ dân trí của người dân là điều kiện cơ bản góp phần đảm bảo thực hành dân chủ cơ sở. Đại hội XIII, Đảng ta khẳng định: "vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"[14]. Với vai trò là chủ thể trực tiếp tham gia quá trình thực hiện dân chủ cơ sở, đòi hỏi người dân phải hiểu rõ quyền và trách nhiệm của mình, phải nâng cao hiểu biết, nắm rõ các quy định của pháp luật về vấn đề thực thi dân chủ. Nếu người dân không hiểu rõ được quyền và trách nhiệm thực thi dân chủ của mình sẽ dẫn đến việc người dân không thể phát huy có hiệu quả dân chủ. Người dân dễ mất đi những quyền lợi, trách nhiệm của mình và ảnh hưởng đến chất lượng của quá trình thực hành dân chủ cơ sở.

Thứ năm, sự phát triển của công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông đại chúng là một trong những điều kiện đảm bảo thực hành dân chủ cơ sở.

Ngày nay, sự phát triển của công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông đại chúng có ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội của nhân dân: mạng Internet, mạng xã hội, các phương tiện truyền thông đại chúng (truyền hình, báo, đài). Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, các tổ chức tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tiếp nhận các thông tin một cách nhanh hơn, công khai, minh bạch; đồng thời, cũng tạo điều kiện để người dân được thể hiện quyền làm chủ của mình, mọi ý kiến, đóng góp của người dân đến các cơ quan công quyền được nhanh hơn và được xử lý kịp thời hơn. Đó cũng là cơ sở để người dân được thực hiện quyền kiểm tra, giám sát của mình đối với quá trình thực thi quy chế dân chủ cơ sở qua các kênh thông tin một cách hiệu quả hơn.

Có thể nói, Trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta đã có những đổi mới trong nhận thức, tư duy lý luận về thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là thực hành dân chủ cơ sở. Đảng đề cao vai trò chủ thể, nòng cốt của nhân dân, phát huy quyền làm chủ và lợi ích chính đáng cuả nhân dân lao động, đề cao trách nhiệm công dân, giữ vững kỷ luật, kỷ cương xã hội. Điều này khẳng định bản chất dân chủ của Nhà nước ta./.

(1) Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, T.3, tr.644.

(2) V.I.Lênin (1995), *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ Mat- xcơ- va, T.32, tr.164.

(3), (4) Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, T.7, tr.216, 218.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam (1986), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.726.

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.84-85.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 166-167.

(9), (10) Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, T.12, tr. 223, 249.

(8), (11), (12), (13), (14) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, T.1, tr. 38, 173, 174.